

Số: 33/2022/QĐST-HNGĐ

*Cẩm Xuyên, ngày 11 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2022/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Võ Thị C, sinh năm 1993

Trú tại: Thôn 4, xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

**Bị đơn:** Anh Trần Đình U, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn 4, xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7, Điều 26; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị C và anh Trần Đình Ước nhất trí thuận tình ly hôn.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Chị Võ Thị C và anh Trần Đình Ước thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau: Giao con Trần Thị Bảo Ch, sinh ngày 15/9/2016 cho anh Trần Đình Ước trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Bảo Ch đến tuổi trưởng

thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu. Chị Võ Thị C không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Chị Võ Thị C có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Võ Thị C và anh Trần Đình U thống nhất thỏa thuận chị Võ Thị C có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Võ Thị C đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, theo biên lai thu tiền số 0008810 ngày 10/02/2022. Trả lại cho chị Võ Thị C 150.000đ đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Võ Thị C đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện CX;
- Chi Cục T.H.ADS huyện CX;
- UBND xã Cẩm Quang;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Minh Tâm**